

UBND TỈNH LONG AN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNN-TTBVTVQLCL

Long An, ngày tháng 9 năm 2023

V/v cấp và quản lý mã số vùng
trồng, cơ sở đóng gói nông sản
phục vụ xuất khẩu

Kính gửi:

- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và QLCLNS;
- Chi cục Phát triển nông thôn và Thủy lợi;
- Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tỉnh;
- Hiệp hội thanh long tỉnh Long An;
- Các vùng trồng, cơ sở đóng gói trái cây xuất khẩu.

Thực hiện Chỉ thị số 1838/CT-BNN-BVTV ngày 28/3/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tăng cường công tác quản lý mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói nông sản phục vụ xuất khẩu;

Căn cứ Công văn số 1776/BNN-BVTV ngày 23/3/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc cấp và quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản phục vụ xuất khẩu; Công văn số 1624/BVTV-HTQT ngày 23/6/2023 của Cục Bảo vệ thực vật về việc hướng dẫn công tác cấp và quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản xuất khẩu.

Để công tác cấp và quản lý vùng trồng, cơ sở đóng gói đi vào nề nếp trong thời gian chờ Bộ Nông nghiệp và PTNT hoàn tất các hướng dẫn tại Điều 64 Luật Trồng trọt, Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị trực thuộc Sở và đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung như sau:

1. Cách thức triển khai và hồ sơ đăng ký cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản xuất khẩu:

1.1. Cách thức triển khai

Việc triển khai cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản xuất khẩu thực hiện theo 05 bước được quy định tại khoản 3, mục II của Tài liệu kỹ thuật thiết lập và quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói phục vụ xuất khẩu:

a) Bước 1: Tiếp nhận đề nghị, hồ sơ đăng ký

- Các tổ chức, cá nhân nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản xuất khẩu tại Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng nông sản (Chi cục). *(Phụ lục 1, 2 các biểu mẫu đính kèm).*

- Chi cục tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ, phù hợp của hồ sơ.

b) Bước 2: Kiểm tra thực tế

Căn cứ quy định của từng thị trường, Chi cục phối hợp với các đơn vị có

liên quan đối chiếu và kiểm tra thực tế tại vùng trồng, cơ sở đóng gói đề nghị cấp mã số.

c) Bước 3: Báo cáo kết quả

Căn cứ kết quả kiểm tra và hồ sơ đã hoàn thiện, Chi cục cấp mã số xuất khẩu cho vùng trồng, hoặc cơ sở đóng gói đủ điều kiện; tổng hợp danh sách các vùng trồng, cơ sở đóng gói bảo đảm đáp ứng yêu cầu kèm theo mã số đã cấp và gửi cho Cục Bảo vệ thực vật để thực hiện đàm phán với nước nhập khẩu.

d) Bước 4: Đàm phán để nước nhập khẩu cấp mã số.

- Cục Bảo vệ thực vật gửi danh sách cho các nước nhập khẩu để được phê duyệt hoặc cấp mã số.

- Trường hợp nước nhập khẩu yêu cầu kiểm tra hoặc làm rõ hồ sơ thì Cục Bảo vệ thực vật sẽ thông báo và hướng dẫn để Chi cục phối hợp, thực hiện theo yêu cầu.

e) Bước 5: Thông báo kết quả phê duyệt của nước nhập khẩu

Sau khi nhận văn bản của Cục Bảo vệ thực vật về thông tin phê duyệt hoặc mã số được cấp của nước nhập khẩu, Chi cục thông báo bằng văn bản cho chủ sở hữu hoặc người đại diện vùng trồng, cơ sở đóng gói.

1.2. Hồ sơ đăng ký:

Hồ sơ đăng ký cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản xuất khẩu được quy định Phụ lục 1, 2.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thuộc huyện và UBND cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ sau:

a) Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế

- Chủ động phối hợp đơn vị chuyên môn, đơn vị có liên quan tuyên truyền, tập huấn hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, HTX, doanh nghiệp tại địa phương nắm bắt đầy đủ các quy định và tài liệu kỹ thuật thiết lập, quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói phục vụ xuất khẩu; tăng cường nâng cao nhận thức cho tổ chức, cá nhân liên quan trong việc xây dựng vùng trồng, cơ sở đóng gói gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Xây dựng kế hoạch, quy hoạch, thiết lập vùng trồng tập trung, quy mô lớn và phát triển các sản phẩm chủ lực, cơ sở đóng gói đủ điều kiện đề xuất cấp mã số theo quy định.

- Hỗ trợ và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân: Xây dựng hồ sơ đăng ký cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói xuất khẩu. Chuẩn bị tài liệu, nội dung phục vụ cho công tác kiểm tra trực tuyến/ trực tiếp tại vùng, cơ sở đóng gói theo yêu cầu của nước nhập khẩu. Liên kết giữa người dân và tổ chức, cá nhân xin cấp mã số vùng trồng, đảm bảo việc liên kết được chặt chẽ, bền vững và có trách nhiệm.

- Phối hợp, đôn đốc, theo dõi UBND cấp xã xây dựng Kế hoạch phát triển vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của địa phương để tạo tiền đề việc

cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản xuất khẩu.

- Phối hợp với Chi cục thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, điều tra nguyên nhân vùng trồng, cơ sở đóng gói vi phạm các quy định về an toàn thực phẩm, kiểm dịch thực vật của nước nhập khẩu; thường xuyên theo dõi và thông tin, báo cáo về Chi cục khi phát hiện các trường hợp vi phạm, gian lận về mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói để kịp thời xử lý.

- Định kỳ hàng tháng, báo cáo kết quả công tác quản lý mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói trên địa bàn lồng ghép vào báo cáo tháng của đơn vị và gửi về Chi cục để báo cáo Cục Bảo vệ thực vật theo quy định.

****Riêng đối với các mã số vùng trồng thanh long, dưa hấu:*** Trước đây đã cấp mã số vùng trồng theo diện tích trồng cấp xã, huyện giao Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Kinh tế phối hợp với UBND cấp xã rà soát, thiết lập lại mã số vùng trồng, hướng dẫn cử người đại diện mã số vùng trồng, xây dựng hồ sơ đăng ký cấp mã số vùng trồng theo hướng dẫn và xem xét tính đầy đủ, phù hợp của hồ sơ trước khi gửi hồ sơ về Chi cục.

b) Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp:

- Tổ chức tập huấn, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật, các quy trình kỹ thuật canh tác các loại cây trồng xuất khẩu theo hướng GAP; các biện pháp quản lý sâu bệnh hại, sinh vật gây hại theo yêu cầu kiểm dịch thực vật của các nước nhập khẩu. Hướng dẫn nông dân ghi chép nhật ký canh tác cho từng vụ sản xuất.

- Hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn, hiệu quả; sử dụng thuốc bảo vệ thực vật có trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam và đảm bảo không sử dụng các hoạt chất cấm theo yêu cầu của nước nhập khẩu. Sử dụng thuốc theo nguyên tắc “4 đúng”, theo hướng dẫn của nhà sản xuất và tuân thủ thời gian cách ly để đảm bảo không để dư lượng trên nông sản.

- Tuyên truyền tập huấn thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật, phân bón sau khi sử dụng chứa đúng theo quy định để chờ tiêu hủy; phối hợp hỗ trợ kiểm tra thực tế, kiểm tra trực tiếp hoặc trực tuyến các vùng trồng và cơ sở đóng gói trên địa bàn khi có yêu cầu của nước nhập khẩu.

c) Ủy ban nhân dân cấp xã

- Cập nhật, theo dõi diện tích, số hộ nông dân được cấp mã số vùng trồng, tránh trường hợp trùng lặp. Công khai, minh bạch diện tích đã được cấp và chưa được cấp, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tham gia liên kết tiêu thụ.

- Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về hồ sơ đăng ký cấp mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản xuất khẩu và quy trình được cấp đối với mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản xuất khẩu để các tổ chức, cá nhân có nhu cầu nắm.

- Hướng dẫn, hỗ trợ chủ mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói cập nhật thông tin, dữ liệu trên phần mềm Farmdairy (vùng trồng), Packinghouse (cơ sở đóng

gói) theo quy định.

- Tuyên truyền, vận động Hợp tác xã và tổ chức, cá nhân đã được cấp mã số vùng trồng, nông dân trong vùng trồng sản xuất và duy trì các điều kiện về thiết lập vùng trồng, quản lý sinh vật gây hại, các biện pháp phòng trừ; sử dụng thuốc bảo vệ thực vật an toàn và hiệu quả, ghi chép nhật ký canh tác và các yêu cầu khác của nước nhập khẩu.

- Tăng cường nâng cao nhận thức cho tổ chức, cá nhân liên quan trong việc xây dựng vùng trồng, cơ sở đóng gói gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Phối hợp với đơn vị có liên quan theo dõi chặt chẽ sản lượng thu hoạch tại các vùng trồng, sản lượng đóng gói tại các cơ sở đóng gói được cấp mã số xuất khẩu; tình hình liên kết tiêu thụ, các khó khăn vướng mắc trong sử dụng, duy trì mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói,...

3. Chi cục Trồng trọt, BVTV và Quản lý chất lượng nông sản

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao theo Công văn số 1776/BNN-BVTV ngày 23/3/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc cấp và quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản phục vụ xuất khẩu.

- Phối hợp với đơn vị chuyên môn tổ chức trực tuyến hoặc trực tiếp tập huấn, hướng dẫn cho Phòng Nông nghiệp và PTNT/Phòng Kinh tế, UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân, HTX, doanh nghiệp tại địa phương nắm bắt đầy đủ các quy định và tài liệu Kỹ thuật thiết lập và quản lý mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói phục vụ xuất khẩu; tăng cường nâng cao nhận thức cho tổ chức, cá nhân liên quan trong việc xây dựng vùng trồng, cơ sở đóng gói gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế tại vùng trồng, cơ sở đóng gói nông sản xuất khẩu trên địa bàn tỉnh. Công bố kịp thời mã số cho tổ chức, cá nhân biết khi mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói được nước nhập khẩu phê duyệt hoặc cấp mã số. Lưu trữ hồ sơ, cập nhật đầy đủ thông tin trên cơ sở dữ liệu quốc gia về vùng trồng và cơ sở đóng gói xuất khẩu.

- Thực hiện công tác thanh tra, giám sát định kỳ/hoặc đột xuất, thu hồi mã số đã cấp đối với các vùng trồng, cơ sở đóng gói không đáp ứng quy định.

- Tổ chức thu mẫu giám sát dư lượng thuốc bảo vệ thực vật tại các cơ sở đóng gói và vùng trồng nhằm đảm bảo an toàn thực phẩm đáp ứng theo các yêu cầu của các nước nhập khẩu; Phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn triển khai sử dụng phần mềm Farmdairy, Packinghouse cho vùng trồng và cơ sở đóng gói.

- Báo cáo Cục Bảo vệ thực vật kết quả cấp và quản lý các vùng trồng, cơ sở đóng gói phục vụ xuất khẩu định kỳ và cơ quan cấp trên khi có yêu cầu/ trong trường hợp phát hiện vi phạm, gian lận về mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói,...

4. Chi cục Phát triển nông thôn và Thủy lợi

- Phối hợp với địa phương tập huấn nâng cao năng lực quản lý đối với các hợp tác xã sản xuất trồng trọt tham gia vào thị trường xuất khẩu.
- Hỗ trợ các địa phương thực hiện liên kết sản xuất - tiêu thụ nông sản.

5. Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp tỉnh

Chủ trì phối hợp với Chi cục hướng dẫn quy trình canh tác, kỹ thuật canh tác các loại cây trồng theo hướng an toàn, sử dụng vật tư đầu vào tiết kiệm, hiệu quả”; phối hợp với Chi cục xây dựng các chương trình tập huấn, truyền thông về mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói.

6. Các nội dung hướng dẫn tại Quy trình thiết lập và giám sát vùng trồng TCCS 774: 2020/BVTV; Quy trình thiết lập và giám sát cơ sở đóng gói 775: 2020/BVTV trước đây được thay thế bởi nội dung hướng dẫn Công văn này.

7. Cơ sở dữ liệu quốc gia về mã vùng trồng và cơ sở đóng gói đã được đăng tải trên website <https://sansangxuatkhu.ppd.gov.vn/> các đơn vị chủ động nghiên cứu hỗ trợ phối hợp thực hiện.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị thuộc Sở chỉ đạo thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phản hồi về Sở Nông nghiệp và PTNT (Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Quản lý chất lượng nông sản) để kịp thời hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Cục Bảo vệ thực vật;
- UBND tỉnh (b/c);
- GĐ Sở, các PGĐ Sở;
- Phòng KHXDCT Sở;
- Phòng NN và PTNT các huyện,
- Phòng Kinh tế: TP, TX;
- Lưu: VT, TTBVTVQLCL.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Thị Phương Khanh

